

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày: 01/02/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thịnh;
2. Ông Nguyễn Như Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 212/2023/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Thái M, sinh năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 148A L, phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; nghề nghiệp: bảo vệ quán bar; trình độ học vấn: 1/12; con ông Trần A T và bà Thái A; có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số: 17/2023/HS-ST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam X, tỉnh Đồng Nai theo bản án số: 17/2023/HS-ST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, thời gian thi hành án tính từ ngày 05/9/2022 - Có mặt.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh

Hậu Giang; nơi ở hiện tại: A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/5/2022, T1 có nhờ một người bạn quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch, hướng dẫn cho T1 vào trang mạng xã hội Facebook tên “T2”, T1 gọi điện thoại qua Facebook tên “T2” và đặt mua của “Tài” 1,5Kg “Cỏ Mỹ”, tên “T2” đồng ý bán “Cỏ Mỹ” cho T1, với giá tiền là 15.000.000 đồng, tên “T2” nói với T1 chuyển trước vào tài khoản số điện thoại thuê bao của “Tài”, hiện T1 không còn lưu giữ số điện thoại của tên “Tài” nên T1 còn không nhớ số điện thoại thuê bao của tên “T2”. T1 đi một mình đến một Siêu thị tiện lợi trên đường T, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện T1 không nhớ địa chỉ của Siêu thị T5. T1 đưa tờ giấy có ghi số điện thoại di động của tên “T2” và nhờ nhân viên Siêu thị chuyển giúp vào số điện thoại đó 15.000.000 đồng. Sau khi thanh toán tiền mua “Cỏ Mỹ” xong thì T1 ra về.

Đến ngày 20/5/2022, có người xe ôm công nghệ G đến tại chân cầu R, gọi vào số thuê bao của T1 số: 0766542577, báo cho T1 ra nhận gói hàng, T1 biết tên “T2” cho người mang “Cỏ mỹ” đến. Sau khi nhận, T1 đem gói hàng về nhà tại địa chỉ số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu trên gác rồi một mình phân chia ra được 83 gói nhỏ, mỗi gói có khối lượng khoảng 07 gram, và 02 gói lớn, có khối lượng 632,6811 gram.

Ngày 25/5/2022, T1 mang 08 gói “Cỏ mỹ” đến quán bar K, nơi T1 làm việc. T1 quảng cáo cho khách sử dụng hết 05 gói mà không lấy tiền, còn lại 03 gói, bị cáo báo với giá tiền 120.000 đồng/1 gói, số Cỏ mỹ còn lại T1 cất giấu tại nhà trọ của mình.

Mở rộng điều tra, Nguyễn Thị Kim L khai nhận: L và T1 là vợ chồng chung sống cùng nhau từ năm 2018, có hai con nhỏ tên Thái Thanh N (sinh năm 2018) và Thái Thành Đ (sinh năm 2020). Đến tháng 3 năm 2020 thì L và T1 đến sống thuê ở căn nhà trọ ở số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cùng 02 con nhỏ. L không có việc làm, còn T1 làm bảo vệ tại quán bar K Quận A, TP Hồ Chí Minh. Ngày 29/6/2023, công an Q có đến nhà trọ của L và T1 thuê tại nhà trọ địa chỉ số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện việc khám xét và thu giữ được 75 gói nylon loại nhỏ, và 02 gói nylon loại lớn, bên trong chứa thảo mộc khô và L hoàn toàn không biết thảo mộc khô đó là chất gì. L không biết nguồn gốc mua bán Cỏ Mỹ, cũng không có tham gia, giúp sức trong việc “Mua bán Cỏ Mỹ” của T1.

Ngoài ra, Công an Q đã thu giữ được tại nhà của T1 và L ở địa chỉ nhà số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh ở trên gác có 02 gói nylon màu xanh có in logo “Trà” và “Vị trà tinh khiết hương trà

bát ngát vị trà khó quên. H trà nhớ mãi, lá trà Tuyền chọn chất lượng hàng đầu”, bên trong chứa thảo mộc khô và 75 gói nylon nhỏ màu đen, loại giấy bóng kiếng được hàn kín miệng bên trong chứa thảo mộc khô, 01 cân điện tử, 01 máy ép nhiệt màu xanh, một số túi nylon giấy bóng kiếng màu đen (dùng để chứa đựng Cỏ Mỹ). Qua test nhanh ma túy đối với T1 và L, cho ra kết quả âm tính với ma túy.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bị cáo khai nhận:

Thái Mua T1 làm bảo vệ cho quán bar K tại địa chỉ số I, đường N, phường Đ, quận A, TP Hồ Chí Minh. Nhận thấy khách hàng có nhu cầu sử dụng Cỏ Mỹ nên T1 đã nảy sinh ý định tìm nguồn Cỏ M mua về phân phối thành các gói nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 15/5/2022, T1 sử dụng điện thoại di động có số thuê bao: 076654257 vào mạng xã hội Facebook thì tìm được một tài khoản tên “T2” đăng bán loại Cỏ Mỹ. T1 đặt mua tổng cộng 83 gói Cỏ Mỹ nhỏ (khoảng 600gr) và 02 gói Cỏ Mỹ loại lớn (khoảng 1Kg) với giá 16.000.000đ. T1 nhờ một nhân viên siêu thị tiện lợi trên đường T quận E chuyển số tiền mua Cỏ Mỹ vào số điện thoại của T2, T1 không nhớ số điện thoại của T2 do không lưu lại số. Đến ngày 20/5/2022, người bán cho người chuyển đến phía dưới chân cầu R, phường T, quận G, TP Hồ Chí Minh để giao hàng số Cỏ Mỹ đã đặt cho T1. Sau khi nhận hàng, T1 đem về cất giấu tại phòng trọ của mình tại địa chỉ số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh và chia ra thành các gói nhỏ, trọng lượng khoảng 5 gram/gói với giá 120.000đ/gói để bán cho khách ở chỗ làm. T1 biết Cỏ M là chất ma túy, thuộc loại cấm mua bán, tàng trữ nhưng do cần tiền nên T1 vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 29/6/2022, Công an Q, TP . khám xét chỗ ở của T1 tại địa chỉ số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ được các đồ vật, tang vật gồm: 02 gói nylon màu xanh có in logo “Trà” và “Vị trà tinh khiết hương trà bát ngát vị trà khó quên. H trà nhớ mãi, lá trà Tuyền chọn chất lượng hàng đầu”, bên trong chứa thảo mộc khô và 75 gói nylon nhỏ màu đen, loại giấy bóng kiếng được hàn kín miệng bên trong chứa thảo mộc khô, 01 cân điện tử, 01 máy ép nhiệt màu xanh, một số túi nylon giấy bóng kiếng màu đen (dùng để chứa đựng Cỏ Mỹ). Vợ T1 là Nguyễn Thị Kim L không biết, không tham gia vào việc “Mua bán Cỏ Mỹ” của T1.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Theo kết luận giám định số 3859/KL-KTHS ngày 01/08/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

- Thảo mộc khô đựng trong 02 gói nylon màu xanh có in logo “Trà” và “Vị trà tinh khiết hương trà bát ngát vị trà khó quên. H trà nhớ mãi, lá trà Tuyền chọn chất lượng hàng đầu” gửi giám định là ma túy, loại FUB-144, tổng khối lượng: 632,6811gram.

- Thảo mộc khô đựng trong 75 gói nhỏ màu đen, loại giấy bóng kiếng được hàn kín miệng gửi giám định là ma túy, loại FUB-144, tổng khối lượng 1012,3 gram.

Ngày 22/9/2022, P (C09B) có Công văn số 706/C09B về giải thích chất ma túy loại FUB-144 thường tồn tại ở dạng tinh thể rắn được tắm ướp hoặc phin xít lên thảo mộc.

Ngày 27/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 có Quyết định trưng cầu giám định số 343/QĐ-MT gửi Phân Viện Khoa học Hình sự (C09B) về trưng cầu giám định hàm lượng chất ma túy loại FUB-144 có trong thảo mộc khô đã thu giữ trên. Tuy nhiên Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) đã từ chối giám định do không có mẫu chuẩn FUB-144 để phục vụ việc giám định hàm lượng.

Ngày 20/02/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 có Quyết định trưng cầu giám định số 218/CV-CSĐT-MT gửi Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) về việc mượn lại mẫu vật “Cỏ Mỹ” trên để tiếp tục trưng cầu giám định tại V - Bộ C. Đến ngày 06/3/2023, Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) có Công văn số 225/CB09 trả lời với nội dung: “Mẫu vật đã được sử dụng hết cho công tác giám định, không còn mẫu vật để cho Cơ quan Cảnh sát điều tra mượn lại”.

Vật chứng thu giữ của bị cáo T3 Mua T1:

- 02 gói nylon màu xanh logo “Trà” và “Vị trà tinh khiết hương trà bát ngát vị trà khó quên. H trà nhớ mãi, lá trà Tuyển chọn chất lượng hàng đầu” chứa thảo mộc khô là ma túy, loại FUB-144, tổng khối lượng: 632,6811 gam.

- 75 gói nhỏ màu đen, loại giấy bóng kiếng được hàn kín miệng chứa thảo mộc khô là ma túy, loại FUB-144, tổng khối lượng: 1012,3 gam.

Vật chứng nêu trên đã sử dụng hết cho công tác giám định.

- 01 cân điện tử màu đen, 01 máy ép nhiệt màu xanh, một số túi giấy bóng kiếng nylon.

Bản cáo trạng số: 178/CT-VKSQ7 ngày 17/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo T3 Mua T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo T3 Mua Thành 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Thái Mua T4 khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma tnh, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, những chứng cứ, tài liệu của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Thái Mua T4 làm bảo vệ cho quán bar K tại địa chỉ số I, đường N, phường Đ, Quận A, TP .. Nhận thấy khách hàng có nhu cầu sử dụng Cỏ Mỹ nên T4 đã nảy sinh ý định tìm nguồn Cỏ M mua về phân phối thành các gói nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 15/5/2022, T4 sử dụng điện thoại di động có số thuê bao: 076654257 vào mạng xã hội Facebook thì thấy bài quảng cáo bán C, T4 gọi theo số điện thoại trên bài quảng cáo thì tìm được một tài khoản tên “T2” đăng bán loại Cỏ Mỹ. T4 đặt mua tổng cộng 83 gói Cỏ Mỹ nhỏ (khoảng 600gr) và 02 gói Cỏ Mỹ loại lớn (khoảng 1Kg) với giá 16.000.000 đồng. T4 nhờ một nhân viên siêu thị T5 trên đường T, Quận E chuyển số tiền mua Cỏ M vào số điện thoại của T2, T4 không nhớ số điện thoại của T2 do không lưu lại số. Đến ngày 20/5/2022, người bán cho người chuyển đến phía dưới chân cầu R, phường T, quận G, TP Hồ Chí Minh để giao hàng số Cỏ Mỹ đã đặt cho T4. Sau

khi nhận hàng, T4 đem về cất giấu tại phòng trọ của mình tại địa chỉ số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh và chia ra thành các gói nhỏ, trọng lượng khoảng 5 gram/gói với giá 120.000đ/gói để bán cho khách ở chỗ làm. T4 biết Cỏ M là chất ma túy, thuộc loại cấm mua bán, tàng trữ nhưng do cần tiền nên T4 vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Ngày 29/6/2022, Công an Q, TP . khám xét chỗ ở của T4 tại địa chỉ số A đường T, khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ được các đồ vật, tang vật gồm: 02 gói nylon màu xanh có in logo “Trà” và “Vị trà tinh khiết hương trà bát ngát vị trà khó quên. H trà nhớ mãi, lá trà Tuyển chọn chất lượng hàng đầu”, bên trong chứa thảo mộc khô và 75 gói nylon nhỏ màu đen, loại giấy bóng kiếng được hàn kín miệng bên trong chứa thảo mộc khô, 01 cân điện tử, 01 máy ép nhiệt màu xanh, một số túi nylon giấy bóng kiếng màu đen (dùng để chứa đựng Cỏ Mỹ). Vợ T4 là Nguyễn Thị Kim L không biết, không tham gia vào việc “Mua bán Cỏ Mỹ” của T4.

Căn cứ Kết luận giám định số: 3859/KL-KTHS ngày 01/08/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận:

- Thảo mộc khô đựng trong 02 gói nylon màu xanh có in logo “Trà” và “Vị trà tinh khiết hương trà bát ngát vị trà khó quên. H trà nhớ mãi, lá trà Tuyển chọn chất lượng hàng đầu” gửi giám định là ma túy, loại FUB-144, tổng khối lượng: 632,6811gram.

- Thảo mộc khô đựng trong 75 gói nhỏ màu đen, loại giấy bóng kiếng được hàn kín miệng gửi giám định là ma túy, loại FUB-144, tổng khối lượng 1012,3 gram.

Ngày 22/9/2022, P (C09B) có Công văn số 706/C09B về giải thích chất ma túy loại FUB-144 thường tồn tại ở dạng tinh thể rắn được tẩm ướp hoặc phun xịt lên thảo mộc.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 có Quyết định trưng cầu giám định số 343/QĐ-MT gửi Phân Viện Khoa học Hình sự (C09B) về trưng cầu giám định hàm lượng chất ma túy loại FUB-144 có trong thảo mộc khô đã thu giữ trên. Tuy nhiên Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) đã từ chối giám định do không có mẫu chuẩn FUB-144 để phục vụ việc giám định hàm lượng.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 có Quyết định trưng cầu giám định số 218/CV-CSĐT-MT gửi Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) về việc mượn lại mẫu vật “Cỏ Mỹ” trên để tiếp tục trưng cầu giám định tại V - Bộ C. Đến ngày 06/3/2023, Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) có Công văn số 225/CB09 trả lời với nội dung: “Mẫu vật đã được sử dụng hết cho công tác giám định, không còn mẫu vật để cho Cơ quan Cảnh sát điều tra mượn lại”.

Trong vụ án này do không giám định được trọng lượng chất ma túy do chưa có mẫu chuẩn định lượng nên việc xét xử bị cáo theo Khoản 1 Điều 251

Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

Do đó, hành vi của bị cáo T3 Mua T4 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo T3 Mua T4 là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đều nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy nhằm có tiền để sử dụng nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có 02 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa bị cáo xác nhận trong thời gian mua bán ma túy đã thu lợi bất chính và đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước là 360.000 đồng.

[5] Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang bị tạm giam, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên tên “T2” (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho T4, cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Q1 tiếp tục truy xét, có căn cứ xử lý sau.

[7] Đối với Nguyễn Thị Kim L là vợ của T4, L không biết T4 tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mua bán, không giúp sức cho T4. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Q1 không xử lý là có căn cứ.

[8] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) cân điện tử màu đen và 01 (một) máy ép nhiệt màu xanh. Đây là công cụ liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Một số túi nylon là công cụ liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Thái M1 T4 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số: 17/2023/HS-ST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo T3 Mua T4 phải chấp hành chung hai bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án 05/9/2022.

2. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: Một số túi nylon; 01 (một) cân điện tử màu đen và 01 (một) máy ép nhiệt màu xanh.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 014 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7).

3. Buộc bị cáo T3 Mua T4 nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 360.000 (ba trăm sáu mươi nghìn) đồng.

4. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án bị cáo, bà Nguyễn Thị Kim L được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: số án, VT, HS (Tk. Vân Anh)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Đào Lê Anh